TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG	CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độclập - Tự do - Hạnhphúc
Số: 12/2022/QĐST-HNGĐ	*HảiPhòng, ngày 06 tháng 9 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

Căn cứ khoản 4 Điều 397, Điều 212 và Điều 213 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 214/2022/TLST-HNGĐ ngày 19 tháng 8 năm 2022 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Bà Hoàng Thị D, nơi cư trú: Thôn BP, xã A, huyện A1, thành phố Hải Phòng;

- Ông Lương Đức B, nơi cư trú ở nước ngoài: 3547 Cawthra RD Mississauga, On, L5A 2Y2, Canada; nơi tạm trú ở Việt Nam: Thôn P, xã C, huyện A1, thành phố Hải Phòng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Bà Hoàng Thị D và ông Lương Đức B thuận tình ly hôn. Xét việc thuận tình ly hôn của bà Hoàng Thị D và ông Lương Đức B được ghi trong Biên bản hoà giải đoàn tụ không thành ngày 29 tháng 8 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội. Vì vậy, cần áp dụng Điều 55 Luật Hôn nhân và Gia đình, công nhận bà Hoàng Thị D và ông Lương Đức B thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Bà Hoàng Thị D và ông Lương Đức B xác nhận có hai con chung là Lương Thị Luyên, sinh ngày 27/7/1978 và Lương Thị Nga, sinh ngày 30/6/1981 đều đã trưởng thành, không phải nuôi dưỡng, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không xem xét, giải quyết.

[3] Về tài sản chung: Bà Hoàng Thị D và ông Lương Đức B đều xin tự giải quyết về tài sản chung, không yêu cầu giải quyết nên Tòa án không xem xét giải quyết.

[4] Về lệ phí: Bà Hoàng Thị D và ông Lương Đức B đều trên 60 tuổi, tuy nhiên ông bà không có đơn đề nghị Tòa án miễn nộp tiền lệ phí dân sự sơ thẩm. Do đó, bà Hoàng Thị D và ông Lương Đức B vẫn chịu lệ phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật. Bà Hoàng Thị D và ông Lương Đức B thỏa thuận ông Lương Đức B nộp cả 300.000 đồng lệ phí dân sự sơ thẩm. Căn cứ khoản 3 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, cần chấp nhận sự thỏa thuận của bà Hoàng Thị D và ông Lương Đức B.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hoà giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Hoàng Thị D và ông Lương Đức B thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Bà Hoàng Thị D và ông Lương Đức B có hai con chung là Lương Thị Luyên, sinh ngày 27/7/1978 và Lương Thị Nga, sinh ngày 30/6/1981 đều đã trưởng thành, không phải nuôi dưỡng. Bà Dung và ông Bổng không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không xem xét, giải quyết.

- Về tài sản chung: Bà Hoàng Thị D và ông Lương Đức B xin tự giải quyết với nhau về tài sản chung, không yêu cầu giải quyết nên Tòa án không xem xét, giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Bà Hoàng Thị D và ông Lương Đức B mỗi người phải nộp 150.000 đồng lệ phí dân sự sơ thẩm. Ông Bổng tự nguyện nộp cả 300.000 đồng lệ phí dân sự sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng theo Biên lai số 0000627 ngày 19 tháng 8 năm 2022 của Cục Thi hành án dân sự thành phố Hải Phòng. Ông Lương Đức B đã nộp đủ lệ phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận*:**
- Các đương sự (để thi hành);
- VKSND TP Hải Phòng;
- Cục THADS TP Hải Phòng;
- UBND xã Chiến Thắng, huyện An Lão, thành phố Hải Phòng;
- Lưu: HCTP, HS.

THẨM PHÁN

Phạm Văn Phích